

Phú Thọ, ngày 26 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị xét chọn Nhà giáo tiêu biểu năm 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

- Họ và tên: **TRẦN VĂN TUẤN**
- Sinh ngày, tháng, năm: Ngày 10 tháng 05 năm 1986 Giới tính: Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi công tác: Khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
- Chức vụ hiện tại (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên, Trưởng bộ môn
- Trình độ đào tạo: Tiến sĩ Chuyên ngành: Toán giải tích
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng: Phó Giáo sư
- Điện thoại: 0984889088
- Email: tranvantuan@hpu2.edu.vn

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

Trên cương vị là **Giảng viên cao cấp Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2**, tôi luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ trách nhiệm của viên chức, đảng viên và nhà giáo trong cơ sở giáo dục đại học. Tôi luôn có ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị, gương mẫu trong công tác và sinh hoạt; giữ gìn đoàn kết nội bộ, có tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy với nghề, tận tâm với người học. Trong quá trình công tác, tôi luôn thực hiện nghiêm các quy định của ngành Giáo dục, quy chế của Nhà trường; tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; không ngừng nâng cao ý thức tự học, tự rèn luyện, xây dựng tác phong làm việc khoa học, dân chủ và hiệu quả. Với đồng nghiệp, tôi luôn chân thành, hợp tác, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn; với người học, tôi

luôn tận tình hướng dẫn, hỗ trợ, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện và trách nhiệm.

1.1. Bản lĩnh chính trị và ý thức công dân

Luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định lập trường tư tưởng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; nghiêm túc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành Giáo dục, của Nhà trường. Thường xuyên chủ động nghiên cứu, học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và của cấp trên; tích cực tuyên truyền, triển khai thực hiện trong phạm vi công tác được giao. Với vai trò là đảng viên và giảng viên, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ, giữ gìn phẩm chất, uy tín của người nhà giáo; tích cực tham gia xây dựng tập thể đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, minh bạch và trách nhiệm. Đồng thời, luôn phát huy ý thức công dân, trách nhiệm xã hội, tinh thần phụng sự cộng đồng, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, văn minh và phát triển bền vững.

1.2. Đạo đức nghề nghiệp và lối sống

Luôn giữ gìn phẩm chất đạo đức nhà giáo, thực hiện chuẩn mực ứng xử trong công tác và đời sống. Trong giảng dạy, chú trọng xây dựng môi trường học tập tích cực, khuyến khích người học phát triển năng lực tự học và nghiên cứu. Trong quan hệ đồng nghiệp, luôn hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn, tích cực tham gia các hoạt động của Nhà trường, Khoa và Bộ môn.

1.3. Về trách nhiệm đảng viên và cống hiến cho cộng đồng

Tích cực tham gia các phong trào thi đua, hoạt động xã hội và các chương trình do tổ chức công đoàn phát động. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của đảng viên trong công tác xây dựng Đảng; tham gia phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp. Đồng thời quan tâm xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, tạo điều kiện để cán bộ, giảng viên phát huy năng lực chuyên môn.

2. Uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, lĩnh vực hoặc cấp tỉnh

Trong quá trình công tác, tôi luôn gắn hoạt động giảng dạy với nghiên cứu khoa học, đổi mới chương trình đào tạo và phát triển môi trường học thuật. Uy tín chuyên

môn được thể hiện thông qua kết quả nghiên cứu khoa học, công tác đào tạo, quản lý chuyên môn và các đóng góp cho cộng đồng học thuật.

2.1. Năng lực nghiên cứu khoa học và công bố quốc tế

Trong giai đoạn 05 năm gần đây (2021-2026), tôi chủ trì 02 đề tài khoa học công nghệ ưu tiên cấp cơ sở, tham gia 01 đề tài khoa học cấp Quốc gia thuộc Quỹ NAFOSTED với vai trò Thư ký khoa học và chủ trì 01 đề tài khoa học cấp Bộ. Bảng đề tài NCKH các cấp:

Năm	Tên đề tài (ghi rõ tác giả hay tham gia)	Số QĐ công nhận, cơ quan ban hành
2022	Tính chất nghiệm của một số lớp phương trình tiến hoá không địa phương (Tác giả)	QĐ thành lập Hội đồng nghiệm thu số 1428/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 26 tháng 07 năm 2022. - Kết quả nghiệm thu xếp loại: Tốt
2025	Tính chất nghiệm của lớp phương trình elliptic cấp cao (Tác giả)	QĐ thành lập Hội đồng nghiệm thu số 2389/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 28 tháng 11 năm 2025. - Kết quả nghiệm thu xếp loại: Tốt
2025	Sự tồn tại và đáng điều tiếm cận nghiệm của một số lớp phương trình vi phân với đạo hàm thời gian bậc phân số (Thành viên)	QĐ thành lập Hội đồng nghiệm thu số 02/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 15 tháng 02 năm 2025. - Kết quả nghiệm thu xếp loại: Đạt
2026	Tính chất nghiệm của một số phương trình đạo hàm riêng không địa phương phi tuyến (Tác giả)	QĐ thành lập Hội đồng nghiệm thu số 1693/QĐ-QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 06 năm 2026. - Kết quả nghiệm thu xếp loại: Đạt

Đến tháng 6 năm 2026, tôi đã công bố 20 công trình khoa học, trong đó có các bài báo trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus như *Journal of Differential Equations*, *Journal of Geometric Analysis*, *Fractional Calculus and Applied Analysis*, *Communications on Pure and Applied Analysis*, *Zeitschrift für Angewandte*

Mathematik und Physik, Mathematische Nachrichten, Results in Mathematics, Evolution Equations and Control Theory, Mathematical Methods in the Applied Sciences và một số tạp chí chuyên ngành khác. Trong số đó có 07 công trình thuộc nhóm tạp chí uy tín cao theo danh mục 152 tạp chí uy tín cao của HDGSNN Ngành Toán ban hành năm 2025. Bảng dưới đây là danh mục các bài báo khoa học đã công bố từ năm 2021 đến năm 2026.

TT	Tên bài Tạp chí, Hội thảo, Sách phục vụ đào tạo	Nơi công bố (tên, số tạp chí, hội thảo)	Năm công bố	Tác giả chính/ đồng TG
1	An identification problem involving fractional differential variational inequalities	Journal of Inverse and Ill-Posed Problems	2021	Đồng Tác giả
2	Short-time behavior for a class of semilinear nonlocal evolution equations in Hilbert spaces	Applied Analysis and Optimization	2021	Tác giả chính
3	Global existence and regularity of solutions for semilinear generalized subdiffusion equations with proportional delay	Tạp chí Khoa học Trường ĐHSP Hà Nội 2	2021	Tác giả chính
4	Stability analysis for a class of anomalous diffusion equations involving impulsives and nonlinear perturbations	Results in Mathematics	2022	Đồng Tác giả
5	Decay solutions to abstract impulsive fractional mobile-immobile equations involving superlinear nonlinearities	<i>Fractional Calculus and Applied Analysis</i>	2022	Tác giả chính
6	Existence and regularity in inverse source problem for fractional reaction-subdiffusion equation perturbed by	Evolution Equations and Control Theory	2023	Tác giả chính

TT	Tên bài Tạp chí, Hội thảo, Sách phục vụ đào tạo	Nơi công bố (tên, số tạp chí, hội thảo)	Năm công bố	Tác giả chính/ đồng TG
	locally Lipschitz sources			
7	Regularity and large-time behavior of solutions for fractional semilinear mobile-immobile equations	Mathematical Methods in the Applied Sciences	2023	Đồng Tác giả
8	Stability and regularity in inverse source problem for generalized subdiffusion equation perturbed by locally Lipschitz sources	<i>Zeitschrift für Angewandte Mathematik und Physik</i>	2023	Tác giả chính
9	Regularity theory for fractional reaction-subdiffusion equation and application to inverse problem	Mathematical Methods in the Applied Sciences	2023	Tác giả chính
10	Finite-time attractivity of strong solutions for generalized nonlinear abstract Rayleigh-Stokes equations	Georgian Mathematical Journal	2023	Tác giả chính
11	Stability analysis for a class of semilinear nonlocal evolution equations	Boletín de la Sociedad Matemática Mexicana	2023	Tác giả chính
12	Long time behavior of solutions for time-fractional pseudo-parabolic equations involving time-varying delays and superlinear nonlinearities	Journal of Pseudo-Differential Operators and Applications	2023	Đồng Tác giả
13	Non-existence results for fourth order Hardy-Hénon equations in dimensions 2 and 3	<i>Journal of Differential Equations</i>	2024	Tác giả chính
14	A non-existence result for higher-order Hardy-Hénon inequality on punctured balls	Tạp chí Khoa học Trường ĐHSP Hà Nội 2	2024	Tác giả chính

TT	Tên bài Tạp chí, Hội thảo, Sách phục vụ đào tạo	Nơi công bố (tên, số tạp chí, hội thảo)	Năm công bố	Tác giả chính/ đồng TG
15	On the nonlocal parabolic-elliptic Keller-Segel model in bounded domains	<i>Communications on Pure and Applied Analysis</i>	2024	Đồng Tác giả
16	On temporal regularity and polynomial decay of solutions for a class of nonlinear time-delayed fractional reaction–diffusion equations	<i>Mathematische Nachrichten</i>	2024	Tác giả chính
17	Regularity and stability for a class of time-delayed nonlocal semilinear equations	<i>Zeitschrift für Angewandte Mathematik und Physik</i>	2025	Tác giả chính
18	An identification problem governed by nonlinear fractional mobile-immobile equation, Part I: Solvability	Tạp chí Khoa học Trường ĐHSP Hà Nội 2	2025	Tác giả chính
19	An identification problem governed by nonlinear fractional mobile-immobile equation, Part II: Stability and Regularity	Tạp chí Khoa học Trường ĐHSP Hà Nội 2	2025	Tác giả chính
20	Radial sub harmonic property for fourth order Hardy-Hénon equation on punctured balls	<i>Journal of Geometric Analysis</i>	2026	Tác giả chính

Theo dữ liệu ResearchGate, các công trình nghiên cứu đã nhận được 63 lượt trích dẫn và chỉ số h-index đạt 5. Các công trình đã được các nhà khoa học thuộc nhiều cơ sở nghiên cứu và đào tạo trong nước và quốc tế trích dẫn, tham khảo và phát triển trong các nghiên cứu tiếp theo, trong đó có Đại học Ghent (**Vương quốc Bỉ**), Đại học Bang Tây Nam Bahia (**Brazil**), Trường Đại học Bío-Bío (**Chile**), Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Sau đại học của Viện Bách khoa Quốc gia (**Mexico**), Đại học Queen

Mary London (**Vương quốc Anh**), Đại học California tại Merced (**Mỹ**), Đại học Công nghệ Quế Lâm, Đại học Tương Đàm (**Trung Quốc**), Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và một số cơ sở nghiên cứu, đào tạo khác.

Các kết quả nghiên cứu tập trung vào phương trình đạo hàm riêng, phương trình vi phân phân thứ, bài toán ngược và các mô hình toán học hiện đại; góp phần bổ sung cơ sở lý thuyết, mở rộng hướng nghiên cứu và hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực chuyên môn.

Năm 2025, tôi được Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư.

2.2. Về sự lan tỏa và đóng góp cho cộng đồng học thuật

Tôi thường xuyên báo cáo kết quả nghiên cứu tại các hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành trong nước và quốc tế, trong đó có Đại hội Toán học Việt Nam, các hội nghị khoa học tại Viện Toán học, Viện cao cấp về toán và Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

Bên cạnh hoạt động công bố khoa học, tôi được mời tham gia phản biện cho nhiều tạp chí quốc tế như *Communications on Pure and Applied Analysis*, *Zeitschrift für Angewandte Mathematik und Physik* và *Fractional Calculus and Applied Analysis*. Đây là minh chứng cho sự ghi nhận về chuyên môn của cộng đồng khoa học quốc tế đối với các hướng nghiên cứu mà tôi theo đuổi.

Ngoài ra, tôi là tác giả của 02 sáng kiến cấp Bộ và 03 sáng kiến cấp cơ sở đã được công nhận và áp dụng trong hoạt động chuyên môn; đồng thời tham gia nhiều hội đồng đánh giá khóa luận tốt nghiệp, luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo và nghiên cứu.

2.3. Về công tác quản lý chuyên môn và dẫn dắt thế hệ trẻ

Trên cương vị Trưởng Bộ môn Giải tích, tôi trực tiếp tham gia rà soát, cập nhật và hoàn thiện chương trình đào tạo từ trình độ đại học đến tiến sĩ; đồng thời tổ chức các hoạt động học thuật nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học của đơn vị.

Đã hướng dẫn thành công 14 khóa luận tốt nghiệp đại học, 06 luận văn thạc sĩ và hiện đang hướng dẫn 02 nghiên cứu sinh. Thông qua hoạt động hướng dẫn học thuật, seminar chuyên môn và các nhóm nghiên cứu, tôi góp phần hỗ trợ sinh viên, học

viên và nghiên cứu sinh nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, công bố kết quả nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp.

Những kết quả trên đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và vị thế học thuật của Bộ môn Giải tích nói riêng và Khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 nói chung.

3. Thành tích tiêu biểu trong giảng dạy, giáo dục và quản lý

Trên cương vị Trưởng Bộ môn Giải tích và Chủ tịch Hội đồng đánh giá, cải tiến chương trình đào tạo, tôi luôn gắn hoạt động quản lý với nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển môi trường học thuật. Trong những năm qua, tôi đã đạt được một số kết quả nổi bật trên các phương diện sau:

3.1. Đổi mới hoạt động giảng dạy và đào tạo

Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ giảng dạy ở các trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ; thường xuyên cập nhật nội dung chuyên môn, ứng dụng công nghệ số trong tổ chức dạy học, kiểm tra và đánh giá người học.

Chủ động khai thác hệ thống quản lý học tập (LMS), các phần mềm hỗ trợ tính toán và các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy, tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu của người học.

Đã hướng dẫn thành công 14 khóa luận tốt nghiệp đại học, 06 luận văn thạc sĩ và hiện đang hướng dẫn 02 nghiên cứu sinh, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực Toán học.

Với vai trò Chủ tịch Hội đồng đánh giá, cải tiến chương trình đào tạo, tôi trực tiếp chỉ đạo rà soát và cải tiến chương trình đào tạo Cử nhân và Thạc sĩ ngành Toán ứng dụng năm 2026; bổ sung chuẩn đầu ra về năng lực số, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học và hoàn thiện ma trận chuẩn đầu ra theo định hướng tiếp cận các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng hiện hành.

3.2. Hiệu quả trong công tác quản lý chuyên môn

Tổ chức phân công giảng dạy phù hợp với năng lực chuyên môn của giảng viên; chỉ đạo xây dựng, chuẩn hóa ngân hàng đề thi, rà soát đề cương học phần và triển khai các hoạt động bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định.

Trong thời gian đảm nhiệm công tác quản lý, tôi đã chủ trì tổ chức khoảng 80 seminar chuyên đề và 10 hội thảo khoa học cấp Bộ môn và cấp Khoa, tạo môi trường

học thuật thường xuyên cho giảng viên, học viên và sinh viên trao đổi chuyên môn, công bố và phát triển các hướng nghiên cứu mới.

Bên cạnh đó, tôi thường xuyên phối hợp tổ chức các hoạt động trao đổi chuyên môn với giáo viên phổ thông, góp phần tăng cường sự kết nối giữa cơ sở đào tạo giáo viên và các trường phổ thông.

3.3. Gắn kết nghiên cứu khoa học với nâng cao chất lượng đào tạo

Chủ trì 02 đề tài khoa học công nghệ ưu tiên cấp cơ sở, tham gia 01 đề tài khoa học cấp Quốc gia thuộc Quỹ NAFOSTED với vai trò Thư ký khoa học và chủ trì 01 đề tài khoa học cấp Bộ.

Kết quả nghiên cứu được công bố thông qua 20 công trình khoa học, trong đó có nhiều bài báo thuộc các tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục ISI/Scopus. Theo dữ liệu ResearchGate, các công trình nghiên cứu đã nhận được 63 lượt trích dẫn và chỉ số h-index đạt 5.

Các kết quả nghiên cứu đã được tích hợp vào nội dung giảng dạy, định hướng nghiên cứu cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh; đồng thời được sử dụng để cập nhật học liệu, đổi mới nội dung các học phần thuộc lĩnh vực Giải tích, Phương trình vi phân và Toán ứng dụng.

Là tác giả của 02 sáng kiến cấp Bộ và 03 sáng kiến cấp cơ sở đã được công nhận. Các sáng kiến được áp dụng trong hoạt động chuyên môn, góp phần hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng đào tạo của đơn vị.

4. Tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội, phục vụ cộng đồng và sự nghiệp giáo dục, đào tạo

Bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý chuyên môn, tôi luôn tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội và các phong trào thi đua của Nhà trường; góp phần xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, trách nhiệm và hỗ trợ cộng đồng.

4.1. Tham gia công tác Đảng và hoạt động đoàn thể

Với tư cách là đảng viên và đoàn viên công đoàn, tôi luôn chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ, giảng viên và sinh viên thực hiện tốt các quy định của cơ quan và đơn vị.

Thường xuyên nghiên cứu, cập nhật và triển khai các nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng trong phạm vi công tác; tham gia công tác phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

Nhiều năm liền được công nhận là đoàn viên công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm học 2023-2024 được Ban Chấp hành Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 tặng Giấy khen vì có thành tích trong hoạt động công đoàn theo Quyết định số 46/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 05/7/2024.

4.2. Xây dựng môi trường làm việc đoàn kết và hỗ trợ đồng nghiệp

Trên cương vị Trưởng Bộ môn Giải tích, tôi luôn quan tâm đến đời sống và điều kiện làm việc của cán bộ, giảng viên và người lao động trong đơn vị; tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên phát huy năng lực chuyên môn, tham gia nghiên cứu khoa học và nâng cao trình độ nghiệp vụ.

Thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học; góp phần tăng cường sự phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong Bộ môn và Khoa.

4.3. Tham gia hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng

Tích cực hưởng ứng và tham gia các chương trình, phong trào xã hội do Công đoàn, Nhà trường và địa phương phát động; tham gia các hoạt động quyên góp, hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ và các hoạt động an sinh xã hội.

Bên cạnh đó, thường xuyên tham gia các hoạt động trao đổi chuyên môn với giáo viên phổ thông, góp phần tăng cường mối liên hệ giữa cơ sở đào tạo giáo viên và các nhà trường phổ thông; hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng chuyên môn và nâng cao chất lượng giáo dục.

Thông qua các hoạt động chuyên môn, đoàn thể và xã hội, tôi luôn nỗ lực thực hiện trách nhiệm của người giảng viên, đảng viên và cán bộ quản lý đối với cộng đồng và sự nghiệp giáo dục, đào tạo.

5. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tiêu biểu trong 05 năm liền kề.

5.1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công
-----	-------------------	--

		nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2021-2022	Lao động tiên tiến	Quyết định số 1872/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 20/9/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hà Nội 2
2022-2023	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1799/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 24/8/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hà Nội 2
2024	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 2437/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 19/11/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hà Nội 2
2025	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 2206/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 6/11/2025 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hà Nội 2
2026	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ	Quyết định số 1453/QĐ-BGDĐT ngày 1/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

5.2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2023	Giấy khen của Hiệu trưởng (Đạt thành tích xuất sắc trong năm học 2022-2023)	Quyết định số 1800/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 24/8/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hà Nội 2
2023	Giấy khen của Hiệu trưởng (Khen thưởng “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học” năm học 2022-2023)	Quyết định số 952/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 16/05/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hà Nội 2
2023	Bằng khen của Bộ trưởng	Quyết định số 4324/QĐ-BGDĐT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2024	Giấy khen của Hiệu trưởng (Khen thưởng “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác	Quyết định số 927/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 13/05/2024 của Trường ĐHSP Hà Nội 2

	ngiên cứu khoa học” năm học 2023-2024)	
2024	Giấy khen của Ban chấp hành Công Đoàn Trường ĐHSP Hà Nội 2 cho viên chức có thành tích xuất sắc trong năm học 2023-2024	Quyết định số 46/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 05/7/2024 của Trường ĐHSP Hà Nội 2
2025	Giấy khen của Hiệu trưởng cho viên chức có thành tích xuất sắc trong công tác NCKH năm 2024-2025	Quyết định số 844/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSP Hà Nội 2
2026	Bằng khen của Bộ trưởng (đạt thành tích xuất sắc năm 2024 và năm 2025)	Quyết định số 445/QĐ-BGDĐT ngày 27/2/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2026	Giấy khen của Hiệu trưởng cho viên chức có thành tích xuất sắc trong công tác NCKH năm 2025-2026	Quyết định số 777/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 11/5/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hà Nội 2

Trên đây là bản Báo cáo thành tích trong 05 năm qua (2021-2026) của cá nhân tôi. Trân trọng đề nghị Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, Bộ Giáo dục và Đào tạo xét “Nhà giáo tiêu biểu” năm 2026.

Trân trọng cảm ơn!

TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
TRƯỞNG KHOA TOÁN

Trần Văn Bằng

Trần Văn Tuấn

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ĐỀ CỬ
HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Quang Huy